|  |  |
| --- | --- |
| **TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU TỈNH LAI CHÂU**  Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thành phố Lai Châu, ngày 12 tháng 12 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƢƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: chị Mai Thị Thủy T, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số nhà 025, ngõ 064, đường P, tổ 14, phường P, thành phố C, tỉnh Lai

Châu.

Châu.

Bị đơn: anh Lê Hoàng Đ, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà 025, ngõ 064, đường P, tổ 14, phường P, thành phố C, tỉnh Lai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm

2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ.

# Công nhận sự thoả thuận của các đƣơng sự cụ thể nhƣ sau:

* + **Về quan hệ hôn nhân:** chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ đều thuận tình ly hôn.
  + **Việc nuôi con:** chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ có 02 con chung, cháu Lê Thị Thùy L, sinh ngày 14/6/2018 và cháu Lê Hoàng Phúc A, sinh ngày 27/12/2020. Chị T và anh Đ thỏa thuận như sau:

Chị Mai Thị Thủy T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Hoàng Phúc A, sinh ngày 27/12/2020 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Lê Hoàng Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Lê Thị Thùy L, sinh ngày 14/6/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị T, anh Định thực hiện quyền này.

* + **Về chia tài sản:** chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Mai Thị Thủy T và anh Lê Hoàng Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị T tự nguyện nộp thay anh Đ số tiền án phí mà anh Đ phải nộp, anh Đ nhất trí. Tổng cộng chị Mai Thị Thủy T phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Mai Thị Thủy T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001344 ngày 10/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Đương sự; * UBND phường S, thị xã S, tỉnh Thanh Hóa; * TAND tỉnh Lai Châu; * VKSND TP Lai Châu; * Chi cục THADS TP Lai Châu; * Lưu hồ sơ. | **THẨM PHÁN**  **Hoàng Thị Vân Anh** |